

Số: 2857 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1825/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược hội nhập Quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 253/TTr-SLĐTBH ngày 05/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành có liên quan, UBND huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện quyết định này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành, đơn vị: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh PTVHXXH;
- CVP, PCVP PTVHXXH;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, SN24b.



Cầm Ngọc Minh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội
đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2153/QĐ-UBND ngày 18/9/2017
của UBND tỉnh Sơn La)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành trong việc cụ thể hóa Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm phát huy tiềm năng nội lực, lợi thế của tỉnh, tranh thủ tối đa nguồn lực quốc tế góp phần thực hiện mục tiêu phát triển lao động - xã hội của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là lao động kỹ thuật trình độ cao; tạo việc làm, thúc đẩy việc thiết lập cơ cấu lao động theo định hướng thị trường, nâng cao kinh nghiệm, kỹ năng lao động và tác phong làm việc nhằm tăng thu nhập của người lao động.

- Thông tin tuyên truyền kịp thời đến mọi đối tượng trên địa bàn về ý nghĩa của Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hội nhập quốc tế về lao động và xã hội phải đúng trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và bám sát đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh từng giai đoạn cụ thể; lồng ghép các hoạt động vào quá trình xây dựng, triển khai chiến lược, kế hoạch phát triển về lao động và xã hội.

- Các sở, ban ngành, tổ chức đoàn thể, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và UBND huyện, thành phố chủ động thực hiện các chương trình truyền thông về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội, phải gắn kết chặt chẽ với hội nhập kinh tế quốc tế, chính trị, an ninh, quốc phòng và văn hóa - xã hội, tạo sự đồng thuận chung trong quá trình phát triển của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hội nhập quốc tế về lao động - xã hội nhằm phát huy tiềm năng nội lực, lợi thế so sánh của tỉnh, tranh thủ tối đa môi trường, nguồn lực quốc tế góp phần thực

hiện mục tiêu phát triển lao động - xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu, tham gia vào thị trường lao động khu vực và toàn cầu; tăng cơ hội việc làm có chất lượng cho người lao động. Tăng số lượng các nghề đào tạo được các nước công nhận về văn bằng, chứng chỉ.

b) Phát triển hệ thống an sinh xã hội quốc gia hiệu quả, tăng cường bảo vệ các nhóm yếu thế phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Đến năm 2020, bảo đảm mức tối thiểu về thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch và thông tin cho người dân; tiếp cận các tiêu chí về an sinh xã hội của quốc tế; tiếp cận đa chiều trong đánh giá và thực hiện chính sách giảm nghèo; thúc đẩy bình đẳng giới và công bằng xã hội.

c) Huy động tối đa nguồn lực từ hợp tác đa phương, song phương, hợp tác với các cá nhân và tổ chức phi Chính phủ nước ngoài phục vụ xây dựng, triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển về lao động - xã hội.

III. NỘI DUNG

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục:

a) Nội dung hoạt động:

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, đồng thời tổ chức các diễn đàn để người lao động và doanh nghiệp trao đổi, giao lưu và tìm hiểu về chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế về lao động và xã hội.

- Thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng cho lao động nông thôn về giải quyết việc làm, nhằm tạo cơ hội cho lao động có việc làm, cải thiện điều kiện sản xuất, tăng cường và phát triển các cơ hội sinh kế cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, nhằm nâng cao thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững; thông tin về thị trường lao động, nguồn nhân lực dồi dào, có chất lượng cũng như điều kiện tự nhiên, xã hội thuận lợi của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh quê hương, con người và văn hóa Sơn La đến bạn bè trong và ngoài nước thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Bên cạnh đó, lồng ghép các hoạt động thông tin đối ngoại về kinh tế, xã hội và du lịch của tỉnh trong quá trình hội nhập quốc tế.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện.

2. Hội nhập quốc tế về lao động và việc làm

a) Nội dung hoạt động

- Tiếp tục thực hiện chương trình việc làm bền vững; tổ chức lại sản xuất theo hướng tập trung gắn với cơ giới hóa nông nghiệp, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; chú trọng công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; thực hiện tốt các chính sách đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm;

- Tạo điều kiện cho lao động nông thôn sau khi học nghề tiếp cận được với các chính sách vay vốn phát triển sản xuất;

- Nâng cao năng lực của Trung tâm Dịch vụ việc làm kết nối thị trường lao động giữa các huyện, thành phố với các doanh nghiệp trong tỉnh, ngoài tỉnh và khu vực. Phát triển, dự báo thị trường lao động; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lại lao động, mở rộng thị trường lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài; quản lý lao động người nước ngoài; xây dựng thực hiện chương trình việc làm công theo các tiêu chí của khu vực và quốc tế;

- Phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; chủ động theo dõi, nắm bắt và giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động, tránh tình trạng đình công, lãn công của người lao động, bảo đảm an ninh, trật tự xã hội. Triển khai thực hiện Luật An toàn, vệ sinh lao động; thúc đẩy an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các dịch vụ an toàn, vệ sinh lao động của quốc gia, tiếp cận các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế;

- Nâng cao năng lực thanh tra lao động, tăng cường về số lượng và chất lượng thanh tra, kiểm tra, đáp ứng yêu cầu quản lý lao động hiệu quả trong quá trình hội nhập quốc tế.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện.

3. Hội nhập về giáo dục nghề nghiệp

a) Nội dung hoạt động

- Thực hiện đầy đủ chính sách đào tạo nghề theo Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 và Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, ưu tiên cho các lao động thuộc diện nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; đồng thời lồng ghép chương trình khuyến nông, lâm, ngư và xuất khẩu lao động, dạy nghề cho bộ đội xuất ngũ, dạy nghề cho người khuyết tật, người nghèo... và các chương trình mục tiêu dạy nghề khác, phấn đấu đạt 53% lao động qua đào tạo đến năm 2020 và đạt 85% lao động qua đào tạo đến năm 2030.

- Nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; đào tạo các nghề gắn với các vùng sản xuất tập trung sản phẩm chủ lực và việc chuyển đổi cơ cấu lao động khu vực nông thôn sang hoạt động trong các lĩnh vực dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn. Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh, xây dựng phương án cân đối lại nguồn nhân lực, lao động nông thôn, giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động nông thôn trên địa bàn, góp phần thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế, xã hội, giảm nghèo bền vững.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ, chương trình dạy nghề dựa trên chuẩn năng lực thực hiện, trên cơ sở phân tích nghề với sự tham gia của doanh nghiệp phù hợp với tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề; thực hiện tốt cơ chế dạy nghề theo hợp đồng đào tạo hoặc đơn đặt hàng đào tạo giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tuyên truyền công tác phân luồng sau trung học cơ sở và trung học phổ thông gắn với giáo dục nghề nghiệp.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố.

4. Hội nhập quốc tế về an sinh xã hội

a) Nội dung thực hiện

- Thực hiện giảm nghèo bền vững theo phương pháp tiếp cận đo lường nghèo đa chiều; thu hẹp khoảng cách phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các xã đặc biệt khó khăn, nhất là vùng có đông đồng bào dân tộc, nhằm thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, đảm bảo công bằng xã hội;

- Chủ động xây dựng, thực hiện chính sách đảm bảo trợ giúp xã hội cho các nhóm đối tượng do tác động của hội nhập quốc tế, trong đó tập trung hỗ trợ người khuyết tật nặng, trẻ em, người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa, đồng bào dân tộc thiểu số, nạn nhân buôn bán người; phòng, chống tệ nạn xã hội; ứng phó với việc biến đổi khí hậu tác động đến việc làm và thu nhập của người dân.

- Thúc đẩy công bằng xã hội trong chính sách an sinh xã hội; thực hiện bình đẳng giới, ưu tiên thu hẹp khoảng cách giới, xóa dần định kiến và bất bình đẳng giới trong đời sống xã hội, nhất là trong việc làm, quan hệ gia đình ở nông thôn, nhất là các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; phòng ngừa và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị buôn bán, phòng ngừa và giảm thiểu

lao động sớm đối với trẻ em; phát triển, hỗ trợ trẻ em tiếp cận hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, công bằng và hiệu quả; phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cho người dân tại cộng đồng;

- Từng bước áp dụng các tiêu chí khu vực và quốc tế làm tiêu chí phấn đấu và thước đo đánh giá về an sinh xã hội; trước mắt chú trọng vào chuẩn nghèo, chương trình và phạm vi bao phủ của các chương trình BHXH, trợ giúp xã hội, cung cấp dịch vụ xã hội.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết chính sách an sinh xã hội cho người dân, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới về tổ chức và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an sinh xã hội.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố.

5. Hội nhập ASEAN về lao động và xã hội

- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng gắn kết và mang lại lợi ích cho người dân;

- Tổ chức triển khai và thực hiện các hoạt động xây dựng cộng đồng tiến bộ, hòa nhập, bình đẳng;

- Triển khai xây dựng xã hội học tập hướng đến người dân;

- Triển khai các dịch vụ về chăm sóc sức khỏe cho người dân, hướng đến một cộng đồng tự lực, tự cường;

- Triển khai các hoạt động về văn hóa, nâng cao thể lực tinh thần cho người dân; mở rộng các hình thức quảng bá, thu hút các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh hướng đến quá trình hội nhập;

- Triển khai các hoạt động xây dựng cộng đồng bền vững;

- Triển khai thực hiện các hoạt động hướng người dân vào ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp đạt hiệu quả cao;

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, ngoại giao văn hóa;

- Vận động, điều phối viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ và các cá nhân nước ngoài nhằm góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội.

b) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố.

6. Các hoạt động phối hợp

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; kiểm tra, giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách về lao động và xã hội tại địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó phản ánh những vấn đề khó khăn, vướng mắc, định ra các giải pháp để khắc phục.

IV. GIẢI PHÁP

1. Các cấp, các ngành chỉ đạo quán triệt sâu sắc nội dung Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; tăng cường sự lãnh đạo, tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội và các mục tiêu của kế hoạch.

2. Ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Trung ương; rà soát kịp thời các quy định pháp luật có liên quan, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; đồng thời kiến nghị, sửa đổi, điều chỉnh các quy định chưa phù hợp liên quan đến thực hiện chính sách xã hội đối với người dân; đặc biệt chú trọng đến Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

3. Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội trong kế hoạch, chương trình hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố.

4. Hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy của các cấp, các ngành; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kiến thức về hội nhập quốc tế, đào tạo bồi dưỡng về ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi để đáp ứng nhu cầu hội nhập thực hiện chính sách lao động, xã hội.

5. Tăng cường huy động nguồn lực, nhân lực thực hiện tốt chính sách lao động và xã hội; tăng cường hợp tác quốc tế, kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng và thực hiện chính sách về lao động và xã hội.

6. Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn lực lao động của tỉnh gắn liền với nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nghề, tập trung vào đào tạo một số chuyên ngành, lĩnh vực theo nhu cầu thị trường lao động trong nước và trong khu vực; liên kết với các công ty, doanh nghiệp xuất khẩu lao động, thường xuyên tổ chức ngày hội việc làm nhằm tuyên truyền, vận động, hướng nghiệp về ý thức lập thân, lập nghiệp cho học sinh, sinh viên và người lao động, đồng thời thông tin kịp thời về các chế độ chính sách của Nhà nước về việc làm, dạy nghề, xuất khẩu lao động đến học sinh, sinh viên và người lao động.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu về các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, thông tin, khoa học công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực và thực hiện các chế độ,

chính sách an sinh xã hội cho người dân, đảm bảo hướng vào người dân, phục vụ người dân.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Giai đoạn I: (Từ năm 2017-2020)

- Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa nội dung Kế hoạch thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; tăng cường sự lãnh đạo, tạo sự thống nhất cả về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội và các mục tiêu của kế hoạch.

- Rà soát, lồng ghép và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội, Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La (*ban hành kèm theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh*).

- Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2020.

2. Giai đoạn II: (Từ năm 2021 - 2030)

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về hội nhập quốc tế về lao động và xã hội và các mục tiêu của kế hoạch.

- Hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện mục tiêu của Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành. Các sở, ngành, đơn vị được giao thực hiện các nội dung trong Kế hoạch có trách nhiệm bổ sung nội dung thực hiện vào dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các tổ chức trong nước và nước ngoài.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện hiệu

quả các nội dung của kế hoạch đã đề ra.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hàng năm, tham mưu với UBND tỉnh tổ chức sơ kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020, tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2030.

2. Các sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước có liên quan về hội nhập quốc tế; Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 20/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 và kế hoạch của UBND tỉnh tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đưa nội dung và tổ chức thực hiện kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan lập dự toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước theo quy định, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan đưa các mục tiêu hội nhập quốc tế về lao động và xã hội vào chương trình, kế hoạch hàng năm của tỉnh; vận động nguồn hỗ trợ để thực hiện kế hoạch.

5. Sở Ngoại vụ

- Tăng cường vận động, xúc tiến hợp tác đa phương, song phương, kêu gọi nguồn vốn ODA, các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài và các nguồn lực để xây dựng hạ tầng cơ sở thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế về lao động và xã hội.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan nghiên cứu rà soát hệ thống thể chế, chính sách trong lĩnh vực lao động và xã hội của tỉnh, đáp ứng các cam kết, tiêu chuẩn quốc tế của Liên hợp quốc, Tổ chức Thương mại thế giới, Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), khu vực ASEAN, các Hiệp định Thương mại tự do và đề xuất hướng hoàn thiện.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể phối hợp thực hiện các chính sách lao động và xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về thực hiện Chiến lược hội nhập

quốc tế về lao động và xã hội đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; tham gia kiểm tra, giám sát, phản biện việc thực hiện chính sách về lao động và xã hội tại địa phương, đơn vị; trên cơ sở đó phản ánh những vấn đề khó khăn, vướng mắc, định ra các giải pháp để khắc phục.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung kế hoạch, chủ động kiến nghị, đề xuất, gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. / . *ry/ia*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Signature]
Cầm Ngọc Minh